

Số: 01/2021/QĐST- KDTM

Vị X, ngày 05 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, Điều 327 và Điều 353; Điều 357; Điều 463; 464, 465; 466; 467, 468, khoản 1 Điều 470 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 8, Điều 91, Luật các tổ chức Tín dụng năm 2010; Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm d, đ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau để giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2021/TLST- KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

+) *Nguyên đơn*: Quĩ Tín dụng nhân dân thị trấn Vị X, huyện Vị X, tỉnh Hà G. Địa chỉ tại: Tổ 6, thị trấn Vị X, huyện Vị X, tỉnh Hà G;

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Anh Lê Ngọc Dũng – Chức vụ: Giám đốc Quĩ tín dụng nhân dân thị trấn Vị X, huyện Vị X, tỉnh Hà G; Số CMND: 073064276; Ngày cấp: 29/03/2009; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà G. Địa chỉ tại: Tổ 2, thị trấn Vị X, huyện Vị X, tỉnh Hà G;

+) *Bị đơn*:

- Anh Phạm Văn Ch, sinh ngày: 04/02/1989; số CMND: 073203289; Ngày cấp: 22/07/2011; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà G;

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; số CMND: 073204088; Ngày cấp: 29/08/2011; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà G; Các Bị đơn cùng có địa chỉ tại: Thôn Lũng Loét, xã Ngọc L, Huyện Vị X, tỉnh Hà G.

Ngày 21/6/2021, chị Nguyễn Thị N có giấy ủy quyền cho anh Phạm Văn Ch tham gia tố tụng và có toàn quyền quyết định các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ án.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

a/ *Về khoản tiền vay*: Đại diện Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Vị X và anh Phạm Văn Chùng nhất trí: Theo Hợp đồng thỏa thuận cho vay số: 2019-1-00531/HĐTD ngày 30/8/2019 của Quỹ Tín dụng nhân dân huyện Vị X ( Bên cho vay) và vợ chồng anh Phạm Văn Chvà chị Nguyễn Thị N( Bên vay)

- Số tiền vay: 700.000.000 đồng ( Bằng chữ: Bảy trăm triệu đồng chẵn)
- Thời hạn vay: Từ ngày 30 /08/2019 đến ngày 30/08/2020.
- Lãi suất giải ngân: 12.8%/năm
- Mục đích vay: Để kinh doanh thương mại, dịch vụ

Trong quá trình duy trì khoản tiền vay từ ngày 30/8/2019 đến hết tháng 12/2019 anh Ch, chị N trả nợ đủ số tiền lãi đối với khoản tiền vay theo nội dung đã cam kết trong hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày 01/01/2020, vì gặp rất nhiều rủi ro trong kinh doanh, nên anh Ch, chị N đã liên tục vi phạm các nghĩa vụ trả nợ theo cam kết hàng tháng dẫn đến khoản nợ của khách hàng bị chuyển nợ quá hạn.

Tính đến hết ngày 29/7/2021, Quỹ tín dụng tạm tính (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) nên tổng dư nợ của vợ chồng anh Ch, chị N là: 899.852.000 đồng (*Tám trăm chín mươi chín triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

Cụ thể:

- Nợ gốc: 700.000.000 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 77.235.000 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 122.617.000 đồng.

Tại phiên hòa giải, anh Ch trình bày do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID19 nên vợ chồng anh Ch, chị N gặp rất nhiều rủi ro trong kinh doanh, nên Quỹ Tín Dụng nhất trí hỗ trợ cho anh Ch, chị N 100% tiền lãi của khoản tiền vay là 899.852.000 đồng - 199.852.000đ = 700.000.000đ. Tổng cộng số tiền anh Ch, chị N phải trả cho Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Vị X, huyện Vị X, tỉnh Hà G số tiền nợ gốc là 700.000.000đ (*Bảy trăm triệu đồng*).

b/ *Thời hạn trả nợ*: Anh Phạm Văn Chvà chị Nguyễn Thị N đã tự nguyện trả nợ ngay 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) cho Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Vị X, còn lại 300.000.000đ ( Ba trăm triệu đồng) Quỹ tín dụng nhất trí để Anh Chvà chị N cam kết trong thời hạn 05 năm sẽ trả hết cho Quỹ tín dụng số tiền 300.000.000đ ( Ba trăm triệu đồng). Thời hạn trả nợ kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự ( ngày 05/8/2021).

c/ *Về tài sản đảm bảo*: 01 Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất tại thôn Lũng Loét, xã Ngọc L, huyện Vị X, tỉnh Hà G. Thửa đất số: 271, tờ bản đồ số : 54 theo GCN số: CG 474702 mang tên hộ gia đình anh Phạm Văn Chvà chị Nguyễn Thị N, Theo Hợp đồng Thế chấp tài sản số : 2017-1-00745/HĐTC giữa Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Vị X và anh Phạm Văn Ch, chị Nguyễn Thị N cấp ngày 18 tháng 09 năm 2017. Tài sản thế chấp này đã được đăng ký thế chấp giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký QSD đất huyện Vị X ngày 19/09/2017.

Do anh Ch, chị N tự nguyện trả ngay cho quỹ tín dụng 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) xong, nên quỹ tín dụng đã làm thủ tục trả lại cho anh Ch, chị N tài sản đã thế chấp là 01 Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CG 474702 mang tên hộ gia đình anh Phạm Văn Chvà chị Nguyễn Thị N, Theo Hợp đồng Thế chấp

tài sản số: 2017-1-00745/HĐTC giữa Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Vị X và anh Phạm Văn Ch, chị Nguyễn Thị N cấp ngày 18 tháng 09 năm 2017.

**3. Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:** Anh Phạm Văn Ch và chị Nguyễn Thị N phải liên đới chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với giá trị tài sản tranh chấp là 16.000.000đ ( *Mười sáu triệu đồng*).

- Hoàn trả Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Vị X, huyện Vị X, tỉnh Hà G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.178.000đ ( *Mười chín triệu một trăm bảy mươi tám ngàn đồng*) tại Biên lai thu tiền số 0002109 ngày 14/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị X, tỉnh Hà G.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà G;
- VKSND huyện Vị X;
- Phòng Tài nguyên & môi trường huyện Vị X.
- Quỹ Tín dụng nhân dân thị trấn Vị X, huyện Vị X, tỉnh Hà G;
- Chi cục THADS huyện Vị X;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thu Hiền**

